TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** TỈNH HẢI DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày: 06/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy, ông Nguyễn Minh Tân.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2022/HSST ngày 25/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 12/5/2022, Thông báo hoãn phiên tòa ngày 25/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2022/HSST-QĐHPT, ngày 10/6/2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án ngày 20/6/2022, đối với bị cáo:

Lê Quang M, sinh năm 1969; ĐKHKTT và chỗ ở: Khu tập thể B, khu 8, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Đức T và bà Nguyễn Thị T1; Vợ: Nguyễn T2, sinh năm 1977; Có 02 con, con lớn sinh năm 1995; con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 3 anh em; Bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 26/1993/HSST ngày 03/3/1993, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản của công dân.

- Bản án số 88/1997/HSST ngày 26/6/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2002, Đình chỉ thi hành án dân sự ngày 05/5/2011).

- Bản án số 76 ngày 26/4/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2011, nộp án phí ngày 16/5/2011).

- Bản án số 108/2013/HSST ngày 23/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2020, nộp án phí ngày 14/11/2013).

Nhân thân:

- Bản án số 45/1991/HSST ngày 09/8/1991, Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp sản của công dân (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/1991. Không tìm thấy hồ sơ thi hành án dân sự).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 chuyển tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Doãn Hữu J; Anh Trần Anh Q; Anh Nguyễn Bảo K. Đều mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại giai đoạn điều tra, Lê Quang M khai nhận thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ, ngày 15/12/2021, M ra khu vực ngã tư BH thuộc địa phận phường C, thành phố H mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây M gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma tuý tổng hợp với số tiền 200.000 đồng. Sau đó M cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải mục đích để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển số 37G1 – 126.38 mang theo gói ma túy để đi tìm nơi sử dụng, khi đến đường X khu vực gầm cầu H1 thuộc phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường L, thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang M đang cất giấu trái phép trong túi quần phía trước bên phải 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 03x02cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. M khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Doãn Hữu J, anh Trần Anh Q và anh Nguyễn Bảo K.

Tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu của M hồi 14 giờ ngày 15/12/2021 tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương thể hiện: Lê Quang M dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 04/KLGĐ- PC09 ngày 17/12/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng thu giữ của Lê Quang M gửi đến giám định có khối lượng là 0,398g là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Đối với 0,323g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 04/KLGĐ-PC09 đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 37G1 – 126.38 do bị cáo điều khiển bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu là anh Lang Văn E trú tại bản I, xã K1, huyện K2, tỉnh Nghệ An bị mất vào năm 2019 tại xã P, huyện P1. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành

phố H đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cẩm Giàng để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSTPHD ngày 24/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Quang M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang M, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang M từ 5 năm 06 tháng tù đến 5 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ (ngày 15/12/2021); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,323g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 04/KLGĐ-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại giai đoạn truy tố và tại phiên tòa bị cáo xác định bị cáo không bị thu giữ gói ma túy nào nhưng Bản kết luận điều tra và Cáo trạng xác định bị cáo mua 01 gói ma túy về sử dụng là không đúng vì khi bắt giữ bị cáo tại đường X và đưa bị cáo về trụ sở Công an trên đường F, thành phố H, bị cáo bị đánh đập ép buộc phải khai nhận hành vi vi phạm như trên. Tại Công an tỉnh Hải Dương bị cáo có được viết bản tự khai nhưng do mắt kém nên không biết có ký xác nhận hay không. Khi làm việc với Công an thành phố Hải Dương và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương bị cáo vẫn khai nhận hành vi vi phạm như vậy là do đầu óc bị cáo không tỉnh táo. Đối với chiếc xe bị thu giữ là vật chứng của vụ án khác nên bị cáo không có ý kiến gì. Đối với tài sản như ví da trong có khoảng 10 triệu đồng, 3 triệu thẻ điện thoại, căn cước công dân, bằng lái xe, đăng ký xe, kính, dây lưng, 01 đồng hồ đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đều xác định không có mối quan hệ gì, cũng không mâu thuẫn, thù oán gì với bị cáo. Cụ thể anh Trần Anh Q có 02 Bản tự khai, 02 Biên bản ghi lời khai vào các ngày 15, 17/12/2021 tại Công an tỉnh Hải Dương; 01 Biên bản ghi lời khai ngày 27/12/2021 tại Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hải Dương; anh Doãn Hữu J có 02 Bản tự khai, 02 Biên bản ghi lời khai ngày 15, 16/12/2021 tại Công an tỉnh Hải Dương, 01 Biên bản ghi lời khai ngày 16/02/2022 tại Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hải Dương; anh Nguyễn Bảo K có 02 Bản tự khai, 02 Biên bản ghi lời khai ngày 16,17/12/2021 tại Công an tỉnh Hải Dương, 01 Biên bản ghi lời khai ngày 27/12/2021 tại Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương và nội dung khai báo đều xác định: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2021, tại khu vực gầm cầu H1 đường X, phường L, thành phố H, chứng kiến việc Cơ quan Công an bắt giữ 01 người đàn ông

sau biết là Lê Quang M; quá trình bắt giữ cơ quan Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của M đang mặc có 01 túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (2x3) cm chứa bên trong chất rắn tinh thể màu trắng và nghe thấy M khai nhận là ma túy dạng đá cất giấu mục đích để sử dụng; Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi nilon màu trắng, xe mô tô biển số 37G1 – 126.38, ngoài ra không thu giữ gì khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vì tại phiên tòa được mở vào ngày 10/6/2022 bị cáo bị mệt nhưng Kiểm sát viên lại cho rằng bị cáo không phải bị mệt như vậy lời lẽ của Kiểm sát viên là chưa chuẩn mực; cho giám định dấu vân tay trên gói ma túy đã thu giữ của bị cáo; giám định thân thể bị cáo và đề nghị có mặt người làm chứng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo đề nghị thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa không có căn cứ theo quy định tại Điều 49, Điều 52 Bộ luật tố tụng hình sự; Việc thu giữ vật chứng, niêm phong, mở niêm phong, giám định đối với gói ma túy thu giữ của bị cáo được thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bản thân bị cáo trình bày bị đánh đập nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận những đề nghị trên của bị cáo.

[2] Về chứng cứ xác định bị có có tội và áp dụng pháp luật: Hội đồng xét xử thấy rằng giữa bị cáo và những người làm chứng đều không có mâu thuẫn gì. Các chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập đều được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xác định không bị thu giữ gói ma túy nào nhưng tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/20221, lời khai đầu tiên của bị cáo khi bị bắt, bị cáo đã khai nhận cất giấu 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm, chứa bên trong chất rắn tinh thể màu trắng là túi ma túy dạng đá. Bị cáo cho rằng tại Công an trên đường F, bị cáo bị đánh đập, ép phải khai nhận hành vi nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Tại giai đoạn điều tra, bị cáo tự tay viết bản tự khai (03 bản tự khai), các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung (02 Biên bản ghi lời khai tại Công an tỉnh Hải Dương; 01 Biên bản ghi lời khai, 02 Biên bản hỏi cung tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương) khi được hỏi về tình trạng sức khỏe, bị cáo đều xác định sức khỏe hoàn toàn bình thường, minh mẫn, tỉnh táo đủ điều kiện làm việc với cơ quan điều tra, xác nhận đã đọc lại công nhận đúng, sau

đó ký, ghi rõ họ tên và không phản ánh việc bị đánh đập, ép cung. Do vậy việc bị cáo trình bày, khi làm việc với Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an thành phố H cùng Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, bị cáo vẫn khai nhận hành vi mua 01 gói ma túy tổng hợp của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 200.000 đồng sau đó đang đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang là do đầu óc không tỉnh táo là hoàn toàn không có căn cứ.

Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi của mình nhưng lời khai của bị cáo Lê Quang M tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ, ngày 15/12/2022, tại đường X khu vực gầm cầu H1 thuộc phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Lê Quang M có hành vi cất giấu trái phép 0,398g Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý, sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo cất giấu 0,398g Methamphetamine với mục đích sử dụng tuy nhiên bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án nhưng được xác định là tình tiết định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có bố đẻ là ông Lê Đức T được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,323g Methamphetamine là vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 04/KLGĐ-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 37G1 – 126.38 do bị cáo điều khiển bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu là anh Lang Văn F trú tại bản I, xã K1, huyện K2, tỉnh Nghệ An bị mất vào năm 2019 tại xã P, huyện P1, tỉnh Hải Dương. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hải Dương đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cẩm Giàng để điều tra theo thẩm quyền là phù hợp.

Bị cáo cho rằng khi bắt giữ bị cáo còn bị thu giữ 01 ví da trong có khoảng 10 triệu đồng, 3 triệu thẻ điện thoại, căn cước công dân, bằng lái xe, kính, dây lưng, 01 đồng hồ và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo các tài sản này. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo trình bày nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Mục 5. "Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ" tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thể hiện thu giữ của bị cáo 01 túi nilon màu trắng, 01 xe máy ngoài ra không thu giữ tài sản nào khác và phù hợp với Lệnh nhập kho vật chứng và Biên bản giao nhận vật chứng, lời khai bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai người làm chứng do vậy yêu cầu của bị cáo về việc trả lại các tài sản trên là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Quang M 05 (Năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 15/12/2021).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,323g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 04/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương *(Đặc điểm*

vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 30/3/2022).

- Không chấp nhận yêu cầu của bị cáo Lê Quang M về việc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại bị cáo 01 ví da trong có khoảng 10 triệu đồng, 3 triệu thẻ điện thoại, căn cước công dân, bằng lái xe, kính, dây lưng, 01 đồng hồ.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quang M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/7/2022)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhan